

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nam

Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Phước Quang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh C, sinh ngày 20/01/1992 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi thường trú: tổ Đ, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Minh C và bà Đoàn Thị Th, sinh năm: 1958; có vợ là Lê Thị C, sinh năm: 1994 và có 02 con. Tiền sự: không. Tiền án: không.

Nhân thân: Năm 2017 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Tiêu thụ tái sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuần Việt - Người đại diện theo uỷ quyền: anh Nguyễn Vũ H. Địa chỉ: số 28 đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Chị Lê Thị O, sinh năm: 1999. Vắng mặt.

Đại chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Bùi Khắc D, sinh năm: 1993. Địa chỉ: thôn Đông Khương 2, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Dương Phú Đ, sinh năm: 1965. Địa chỉ: thôn Triêm Nam, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Vũ Quốc Kh, sinh năm: 1970. Địa chỉ: số 263 ấp Tân Bình B, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 14/12/2021, bị cáo Vũ Mạnh C thỏa thuận với Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kiến trúc Thuận Việt về việc thi công công trình nhà gỗ (bao gồm phần gỗ, thi công, lắp ráp, sơn PU, lợp ngói) tại ấp Cây Cám, xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với giá trị hợp đồng là 170.000.000 đồng (*một trăm bảy mươi triệu đồng*) thời hạn thi công là 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Do không trực tiếp gặp nhau nên hai bên trao đổi với nhau qua ứng dụng liên lạc (*Messenger, Zalo*). Vì vậy, bị cáo soạn thảo một hợp đồng thi công, ký xác nhận và chụp hình gửi qua cho Công ty Thuận Việt.

Ngày 21/12/2021, Công ty Thuận Việt đã chuyển tạm ứng vào tài khoản của bị cáo với số tiền 68.000.000 đồng (*sáu mươi tám triệu đồng*). Sau khi nhận tiền, bị cáo C đến xưởng cưa gỗ của anh Bùi Khắc D tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để hỏi mua gỗ. Bị cáo thỏa thuận mua 09m³ (*chín mét khối*) gỗ tròn, loại gỗ Chua khét nhập khẩu có giấy tờ với giá 90.000.000 đồng (*chín mươi triệu đồng*) và đặt cọc cho anh D số tiền là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

Thời gian sau, bị cáo vào thành phố Hồ Chí Minh gặp người đại diện của Công ty Thuận Việt và cùng đi đến huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xem mặt bằng thi công. Bị cáo nói dối với đại diện của Công ty là gỗ đã xong chỉ cần chờ vào để lắp ráp. Sau khi về lại huyện Bắc Trà My, bị cáo xin tạm ứng thêm tiền để trả tiền thợ và tiền vận chuyển gỗ vào. Ngày 07/01/2022, Công ty Thuận Việt tiếp tục chuyển tạm ứng vào tài khoản của bị cáo số tiền 32.000.000 đồng (*ba mươi hai triệu đồng*). Tổng 02 lần tạm ứng là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Bị cáo chuyển khoản thanh toán tiền gỗ cho anh D số tiền là 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*). Sau đó, bị cáo có đến gặp D và đưa tiếp số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) rồi xin anh D chuyển phần gỗ đã cưa xẻ về xưởng gỗ của mình tại thị trấn Trà My để thi công. Tuy nhiên, do bị cáo chưa thanh toán hết tiền gỗ nên anh D không đồng ý mà yêu cầu bị cáo gia công gỗ tại xưởng gỗ của mình. Bị cáo liên lạc được với ông Dương Phú Đ và thuê ông Đ cùng đội thợ (ba người

khác) thi công cho C (từ đục bọng đến khi lắp ráp hoàn thiện tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu) với giá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Tuy nhiên, sau khi nhận tổng cộng số tiền tạm ứng 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) từ Công ty Thuần Việt, bị cáo C chỉ sử dụng số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) để đặt cọc mua gỗ với anh Bùi Khắc D, số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) còn lại bị cáo đã sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân và trả nợ cho các công trình làm ăn thua lỗ trước đó nên bị cáo không có tiền để thanh toán số tiền gỗ còn lại cho anh D. Tại thời điểm này, anh D và ông Đ gọi điện thoại liên lạc với bị cáo thì bị cáo cố tình tránh không nghe máy, ngắt điện thoại. Do không liên lạc được với bị cáo và nghĩ bị cáo đã bỏ hợp đồng nên đội thợ ông Đ cũng không tiếp tục làm việc nữa. Anh D cũng không giữ lại số gỗ nêu trên mà đã bán thanh lý số gỗ nêu trên với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để thu hồi vốn.

Sau khi không thực hiện được hợp đồng mua gỗ với anh Bùi Khắc D và không tiếp tục làm việc với nhóm thợ ông Dương Phú Đ nên bị cáo không có khả năng tiếp tục thi công theo hợp đồng đã ký kết với Công ty Thuần Việt. Vì vậy, bị cáo C liên tục nói với Công ty Thuần Việt là sẽ vào thi công nhưng thực tế là không thể thực hiện được và cũng không còn tiền để hoàn trả lại số tiền đã tạm ứng theo yêu cầu của Công ty Thuần Việt. Từ khoảng tháng 02/2022, bị cáo đã trốn tránh và ngắt liên lạc với Công ty Thuần Việt. Đến ngày 21/6/2022, do C vẫn không hoàn trả lại số tiền đã tạm ứng nên Đại diện Công ty Thuần Việt là anh Nguyễn Vũ H đến trình báo sự việc tại Công an huyện Bắc Trà My.

Vụ thứ hai: Trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 6 năm 2022 bị cáo C ngắt liên lạc với công ty Thuần Việt và không vào thi công công trình như thỏa thuận với công ty Thuần Việt thì vào khoảng tháng 5/2022, chị Lê Thị O có ý định xây dựng một căn nhà gỗ tại xã Tam Lộc, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam nên đã liên lạc với bị cáo C và trao đổi về việc thi công nhà gỗ. Đến ngày 10/5/2022, chị O đến thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My gặp bị cáo để trực tiếp thỏa thuận về việc xây dựng nhà gỗ. Tại đây, bị cáo dẫn chị O đến xem căn nhà gỗ tại số 184 đường Võ Nguyên Giáp, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My (thuộc sở hữu của anh Lê Văn Hùng, SN: 1986, nơi thường trú: tổ Mậu Cà, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My). Căn nhà loại ba gian, có diện tích 8m x 5m, gồm 8 cột gỗ vuông; Bị cáo và chị O thống nhất việc thi công nhà gỗ với mẫu nhà như trên với giá trị hợp đồng là 68.000.000 đồng (sáu mươi tám triệu đồng), trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Chị O chuyển khoản tiền tạm ứng vào tài khoản của bị cáo số tiền là 10.000.000 đồng. Đến tối cùng ngày 10/5/2022, bị cáo soạn thảo một bản Hợp đồng thi công nhà gỗ có chữ ký của bị cáo và gửi qua Zalo cho chị O.

Sau đó, bị cáo liên lạc hỏi mua căn nhà gỗ của anh H mà bị cáo đã dẫn chị O đi xem trước đó và được anh Hùng báo giá với số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng). Bị cáo nhận thấy giá cao, nếu mua về để thi công thì sẽ không có lời nên không mua căn nhà trên từ anh H. Tuy chưa mua được căn nhà gỗ của anh H nhưng bị cáo lại tiếp tục nói với O xin tạm ứng thêm tiền để mua vật

tư. Ngày 19/5/2022, chị Oanh chuyển khoản thêm tiền tạm ứng cho bị cáo với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Tổng cộng 02 lần tạm ứng với số tiền 20.000.000 đồng. Số tiền tạm ứng này bị cáo không sử dụng vào việc thi công công trình dựng nhà gỗ theo hợp đồng đã ký kết với chị O mà lại sử dụng số tiền này vào việc trả nợ và chi tiêu cá nhân. Vì không còn tiền để thực hiện nên đến thời hạn thi công theo hợp đồng bị cáo đã liên tục dùng những lời lẽ gian dối để kéo dài sự tin tưởng của chị O và cũng không trả lại số tiền đã tạm ứng như yêu cầu của chị O. Chị O nhiều lần liên lạc nhưng bị cáo cố tình ngắt liên lạc với chị O nhằm chiếm đoạt số tiền đã tạm ứng của chị Oanh. Đến ngày 22/6/2022, chị O không liên lạc được với bị cáo và cũng không lấy lại được số tiền đã chuyển tạm ứng cho bị cáo nên đã báo cáo sự việc đến Công an huyện Bắc Trà My.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-BTM ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Vũ Mạnh C về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C mức án tù 24 đến 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với yêu cầu của Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuận Việt:

Trong quá trình điều tra, truy tố đại diện của công ty Thuận Việt yêu cầu bị cáo trả lại cho công ty số tiền đã tạm ứng là 100.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường được số tiền 74.500.000 đồng. Số tiền còn lại là 25.500.000 đồng công ty Thuận Việt yêu cầu bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho công ty. Tại phiên toà, bị cáo Vũ Mạnh C chấp nhận trả số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận này.

Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuận Việt không yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại số tiền 59.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất do việc không thực hiện hợp đồng của bị cáo nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

+ Đối với yêu cầu của chị Lê Thị O yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường xong, chị O không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

+ Đối với yêu cầu của ông Dương Phú Đ: xét thấy đây là thỏa thuận trong giao dịch dân sự giữa bị cáo Vũ Mạnh C với ông Dương Phú Đ và hông liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự tách ra để xử lý trong vụ án dân sự khác.

+ Đối với anh Bùi Khắc D, là người bán gỗ cho bị cáo Vũ Mạnh C với số tiền là 90.000.000 đồng. Bị cáo C chỉ trả cho anh số tiền 35.000.000 đồng. Sau

khi C không thanh toán số tiền còn lại, anh D đã bán thanh lý lượng gỗ nêu trên được số tiền 50.000.000 đồng. Anh D không yêu cầu bị cáo Cường bồi thường về số tiền chênh lệch trên. Vì vậy, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

+ Đối với thoả thuận mua bán gỗ xẻ quy cách giữa ông Vũ Quốc Kh và bị cáo Vũ Mạnh C: đây chỉ là giao dịch dân sự, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Vì vậy, không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, loại Realme 5 Pro, mang sim số thuê bao 0935811992, số Imei1: 865071049936854, số Imei2: 865071049936847, đã qua sử dụng. Đây là điện thoại và sim được bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi, giao dịch hợp đồng cũng như nhận tiền thông qua hình thức chuyển khoản đối với các bị hại trong vụ án. Đây là phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2021 đến tháng 6 năm 2022 bị cáo Vũ Mạnh C lạm dụng sự tin tưởng của các bị hại đã có hành vi nhận tiền tạm ứng thông qua hình thức hợp đồng thi công công trình nhà gỗ với Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kiến trúc Thuận Việt với số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và chị Lê Thị O với số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) rồi dùng thủ đoạn gian dối, trốn tránh và ngắt liên lạc với bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 08/CT-VKSBTM ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo Vũ Mạnh Cường là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi ký xác nhận hợp đồng với Công ty Cổ phần đầu tư xây

dựng kiến trúc Thuận Việt, cũng như với chị Lê Thị O. Tuy ban đầu bị cáo cũng có ý muốn triển khai, thực hiện hợp đồng nhưng lại lấy số tiền đã tạm ứng chi trả cho các khoản nợ trước đó và chi tiêu cho cá nhân nên không còn khả năng thi công công trình như hợp đồng đã ký kết với bị hại. Vì vậy, bị cáo đã nảy sinh ý muốn chiếm đoạt số tiền mà bên bị hại đã chuyển khoản tạm ứng, bị cáo liên tục dùng những lời lẽ gian dối nhằm kéo dài sự tin tưởng của bị hại rồi sau đó trốn tránh, ngắt liên lạc với bị hại và không trả lại số tiền đã tạm ứng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp, coi thường pháp luật gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng kiến trúc Thuận Việt với số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và của chị Lê Thị O với số tiền 20.000.000 đồng nên thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân vào năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường phần lớn thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: hiện nay bị cáo chưa có việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại bản trình bày ngày 31/8/2023 đại diện Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuận Việt xác nhận: yêu cầu bị cáo Vũ Mạnh C có trách nhiệm trả lại cho Công ty số tiền đã tạm ứng là 100.000.000 đồng và công ty đã nhận được số tiền 69.500.000 đồng của gia đình bị cáo. Ngày 05/9 Công ty tiếp tục nhận thêm số tiền là 5.000.000 đồng của gia đình bị cáo. Tổng số tiền Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuận Việt đã nhận là 74.500.000 đồng. Số tiền còn lại là 25.500.000 đồng yêu cầu bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho Công ty. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh C chấp nhận bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuận Việt không yêu cầu giải quyết số tiền bồi thường thiệt hại là 59.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với yêu cầu của chị Lê Thị O yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường xong, chị Oanh không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với yêu cầu của ông Dương Phú Đ: trong quá trình điều tra, truy tố ông Dương Phú Đây yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Tại phiên tòa, ông Dương Phú Đây vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, vấn đề bồi thường dân sự này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự nên áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi ông Dương Phú Đây có đơn khởi kiện vụ án dân sự khác.

+ Đối với anh Bùi Khắc D, là người bán gỗ cho bị can Vũ Mạnh C với số tiền là 90.000.000 đồng. Bị cáo C chỉ trả cho anh D số tiền 35.000.000 đồng. Sau khi C không thanh toán số tiền còn lại, anh D đã bán thanh lý lượng gỗ nêu trên được số tiền 50.000.000 đồng. Anh D không yêu cầu bị cáo C bồi thường về số tiền chênh lệch trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với thỏa thuận mua bán gỗ xẻ quy cách giữa ông Vũ Quốc Kh và bị cáo Vũ Mạnh C: trong quá trình điều tra, truy tố xác định đây chỉ là giao dịch dân sự không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Ông Vũ Quốc Kh có quyền khởi kiện theo thủ tục tố tụng dân sự trong vụ án dân sự khác khi có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, loại Realme 5 Pro, mang sim số thuê bao 0935811992, số Imei1: 865071049936854, số Imei2: 865071049936847, đã qua sử dụng. Đây là điện thoại và sim được bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi, giao dịch hợp đồng cũng như nhận tiền thông qua hình thức chuyển khoản đối với các bị hại trong vụ án. Đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: bị cáo Vũ Mạnh C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Trà My, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 25/11/2022).

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 579, 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại cụ thể: bị cáo Vũ Mạnh C có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho Công ty Cổ phần đầu tư kiến trúc Thuận Việt số tiền 25.500.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tách phần yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Dương Phú Đây đề giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, loại Realme 5 Pro, mạng sim số thuê bao 0935811992, số Imei1: 865071049936854, số Imei2: 865071049936847, đã qua sử dụng

(*Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 20/4/2023*).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Mạnh C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.275.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 19/9/2022). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quang Trà Nguyễn Tuấn Sơn Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Văn Quảng Đinh Thị Hồng Thủy

Phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Văn Quảng Đinh Thị Hồng Thủy Phạm Thị Hồng Chi

